

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN  
CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN  
CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN  
MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI  
VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



# BẢN CÁO BẠCH



## TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

(Giấy phép thành lập và hoạt động số 27GP/KDBH ngày 08/09/2004 do Bộ Tài chính  
ban hành)

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 43/GCN-UBCK  
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 7 năm 2016)

### TỔ CHỨC TƯ VẤN:



Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

**1. TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH**

Trụ sở chính: Số 26 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

**2. CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**

Trụ sở chính: Tầng 2 và tầng 3 tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3,  
TP.HCM

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Ông **Đình Trung Hoài**

Số điện thoại: (08)38294180

Chức vụ: Chánh Văn Phòng HĐQT



# TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

(Giấy phép thành lập và hoạt động số 27GP/KDBH ngày 08/09/2004 do Bộ Tài chính ban hành)

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH RA CÔNG CHÚNG

**Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh  
**Mệnh giá** : 10.000 đồng  
**Loại cổ phiếu** : Cổ phiếu phổ thông  
**Giá bán** : 11.000 đồng  
**Tổng số lượng chào bán** : 21.005.800 cổ phiếu  
**Tổng giá trị chào bán** : 210.058.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

#### CÔNG TY TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS VIỆT NAM

Địa chỉ: Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 08 38230796

Website: [www.pwc.com/vn](http://www.pwc.com/vn)

### TỔ CHỨC TƯ VẤN:

#### CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

**Trụ sở chính:** Tầng 2 và tầng 3, tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP.HCM

Điện thoại: (08) 38 336 333 Fax: (08) 38 333 891

**Chi nhánh Hà Nội:** 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

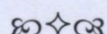
Điện thoại: (04) 3944 5175 Fax: (04) 3944 5178

**Chi nhánh Sài Gòn:** 60-70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (08) 38 218 666 Fax: (08) 39 144 136

Website: [www.dag.vn](http://www.dag.vn)

# MỤC LỤC



<b>MỤC LỤC</b> .....	<b>3</b>
<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO</b> .....	<b>5</b>
1. Rủi ro về kinh tế .....	5
2. Rủi ro về luật pháp .....	7
3. Rủi ro đặc thù .....	8
4. Rủi ro của đợt chào bán .....	8
5. Rủi ro khác .....	8
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</b> .....	<b>9</b>
1. Tổ chức thực hiện chào bán - Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh .....	9
2. Tổ chức tư vấn – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á .....	9
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT</b> .....	<b>10</b>
<b>IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU</b> .....	<b>11</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	11
1.1 Giới thiệu về tổ chức thực hiện chào bán .....	11
1.2 Lịch sử hình thành và phát triển .....	11
2. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh .....	12
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành .....	12
4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán trên cổ phiếu đang sở hữu .....	12
<b>V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN</b> .....	<b>12</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	12
1.1 Giới thiệu về Công ty .....	12
1.2 Lịch sử hình thành và phát triển .....	12
1.3 Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm/dịch vụ của Công ty .....	13
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty .....	13
3. Cơ cấu quản lý của Công ty .....	14
3.1 Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) .....	14
3.2 Hội đồng quản trị (HĐQT) .....	14
3.3 Ban kiểm soát (BKS) .....	15
3.4 Ban Tổng giám đốc .....	15
3.5 Các phòng ban, đơn vị trong Công ty .....	16
3.6 Các tổ chức đoàn thể .....	17
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm 2014 – 2015 .....	17
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	18
6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty – năm 2016 .....	19
7. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	19
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán .....	19
9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán .....	20
<b>VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN</b> .....	<b>21</b>
1. Loại cổ phiếu .....	21
2. Mệnh giá .....	21
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán .....	21

4. Giá chào bán dự kiến.....	21
5. Phương pháp tính giá .....	21
6. Phương thức phân phối .....	21
7. Thời gian phân phối cổ phiếu.....	22
8. Đăng ký mua cổ phiếu.....	22
9. Phương án xử lý cổ phần không bán hết.....	23
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài .....	23
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng .....	23
12. Các loại thuế có liên quan:.....	23
13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:.....	24
<b>VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....</b>	<b>24</b>
<b>VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN .....</b>	<b>24</b>
1. Tổ chức tư vấn.....	24
2. Tổ chức kiểm toán.....	25
<b>IX. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH VỀ     CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY.....</b>	<b>25</b>

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Trong một nền kinh tế mở cửa và hội nhập, rủi ro và sự lan truyền rủi ro là điều không thể tránh khỏi. Bất cứ thị trường nào, dù phát triển hay đang phát triển, mới nổi hay cận biên,... cũng đều chịu sự chi phối của nhân tố này. Về mặt tổng quát, loại hình rủi ro này chịu sự chi phối đến từ chính sự biến động của các thành tố cơ bản trong nền kinh tế: tổng sản phẩm quốc nội, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cán cân mậu dịch,... Nền kinh tế hội nhập không chỉ kéo theo sự lan truyền rủi ro ngày càng nhanh mà còn khuếch đại tác động mà rủi ro đó đem lại. Là một cá thể tham gia vào tổng thể hoạt động của nền kinh tế, chắc chắn Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh cũng không nằm ngoài phạm vi ảnh hưởng trước sự thay đổi của các nhân tố đó.

#### 1.1 Rủi ro về tăng trưởng

Nền kinh tế tăng trưởng tích cực và được dự báo có tăng trưởng tích cực được xem là nền tảng giúp thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty trong ngắn hạn và là tác động phát tín hiệu để duy trì hoạt động đó trong trung và dài hạn. GDP (tổng sản phẩm quốc nội) được xem là thước đo tổng quát nhất cho sự tăng trưởng đó.

Tăng trưởng GDP năm 2015 tăng khá nhờ khu vực công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến chế tạo. Tăng trưởng GDP năm 2015 đạt 6,68%, cao hơn nhiều so với mức kế hoạch đầu năm là 6,2%. Tăng trưởng phục hồi có đóng góp của cải thiện về năng suất của nền kinh tế, thể hiện trước hết ở hệ số ICOR - Incremental Capital - Output Ratio (hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, chỉ số này càng thấp chứng tỏ càng cần ít vốn đầu tư để tăng thêm 1 đồng tổng sản phẩm trong nước - GDP) giảm chỉ còn 4,62 so với mức 5,2 và 5,6 của năm 2014 và 2013 và 6,4 của thời kỳ 2008 - 2012. Các yếu tố sản xuất khác (vốn và lao động) cũng tiến bộ, giúp nâng cao mức tăng trưởng dài hạn.

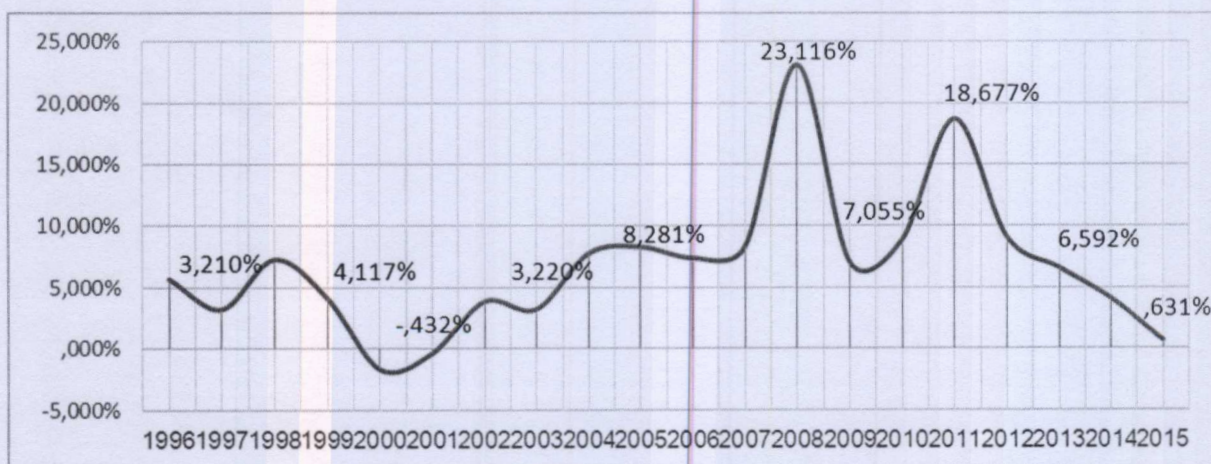
Năm 2016 tăng trưởng GDP được dự báo có một số thuận lợi sau: hiệp định thương mại được ký kết, đầu tư khu vực tư nhân và nước ngoài khả quan hơn, môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện nhờ triển khai các Luật mới ban hành và sửa đổi. Tuy nhiên, các thách thức đối với tăng trưởng là không nhỏ: xu hướng tăng chậm lại của khu vực nông sản- thủy sản và xuất khẩu nông sản; khu vực doanh nghiệp còn nhiều khó khăn; xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước còn hạn chế; cổ phần hóa Doanh nghiệp nhà nước và tái cơ cấu nền kinh tế còn chậm.

#### 1.2 Lạm phát:

Năm 2015 ghi nhận Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây, chỉ ở mức 0,63%. Tháng 1 năm 2016, lạm phát ở mức 0,8% (so cùng kỳ), tăng nhẹ so với tháng trước. Lạm phát được duy trì ở mức thấp, thấp hơn tăng trưởng GDP và thấp hơn mức mục tiêu đề ra là 5%, nguyên nhân được xác định đến từ sự giảm giá của hai nhóm mặt hàng năng lượng và lương thực, vốn đóng góp một tỷ lệ đáng kể trong rổ

hàng hóa tính CPI. Giá dầu thô thế giới giao ngay chứng kiến mức giảm kỷ lục những tháng cuối năm 2015 và đầu năm 2016, ghi nhận mức thấp nhất sau 12 năm (kể từ khi giá dầu Brent chạm đáy tháng 4/2004). Việc giá dầu giảm tạo thách thức rất lớn đối với nguồn thu ngân sách trong bối cảnh thâm hụt ngân sách nhà nước đang ở mức báo động, tuy nhiên yếu tố này cũng giúp doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào, từ đó nới rộng biên lợi nhuận. Hơn nữa, diễn biến giá năng lượng đóng góp vào việc lạm phát chỉ tăng thấp hơn 1% (do chi phí đẩy tăng thấp) khiến giảm bớt lo ngại về nguy cơ giảm phát và tạo tiền đề để ổn định chính sách tiền tệ.

**Biểu đồ 1: Lạm phát của Việt Nam qua các năm (so với cùng kỳ năm trước)**



### 1.3 Lãi suất:

Năm công cụ để điều hành chính sách tiền tệ của quốc gia gồm: Tái cấp vốn, Lãi suất (lãi suất tái cấp vốn, lãi suất cơ bản và các loại lãi suất khác), Tỷ giá hối đoái, Tỷ lệ dự trữ bắt buộc và Nghiệp vụ thị trường mở, trong đó Lãi suất được xem là một trong những công cụ quan trọng nhất và hữu dụng hàng đầu của chính sách tiền tệ. Về phía Công ty, rủi ro về lãi suất xảy ra do giá trị của các dòng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo sự thay đổi của lãi suất thị trường. Dòng tiền đó có thể đến từ các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay nợ chịu lãi suất thả nổi,... Đứng về khía cạnh là Doanh nghiệp có những khoản đầu tư tài chính là tiền gửi vào ngân hàng có và không có kỳ hạn, rõ ràng việc lãi suất giảm ảnh hưởng không nhỏ đến dòng tiền từ hoạt động tài chính. Tuy nhiên công ty lại được hưởng lợi gián tiếp khi chính tác động giảm lãi suất mang lại cho các công ty có quan hệ làm ăn với BMSC. Ngày 24/12/2015, trong cuộc họp báo tổng kết hoạt động ngành ngân hàng năm 2015, Ngân hàng Nhà nước cho biết: “Mặt bằng lãi suất thị trường tiếp tục giảm 0,2-0,5% qua đó hỗ trợ tích cực cho hoạt động sản xuất kinh doanh”. Tuy nhiên, những kỳ vọng về sự hạ nhiệt của lãi suất tương tự như năm 2015 vẫn còn bỏ ngỏ khi chứng kiến những biến động đầu năm 2016. Lãi suất biến động như thế nào, có tiếp tục đà giảm hay không phụ thuộc

rất lớn vào tốc độ tăng cung tiền M2 (tuy nhiên phải đảm bảo lạm phát ở mức mục tiêu dưới 5%), tỷ lệ dự trữ bắt buộc của các ngân hàng thương mại trong mỗi lo nợ xấu,....

#### **1.4 Tỷ giá:**

Rủi ro tỷ giá xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp. Hơn nữa ổn định tỷ giá cũng là yếu tố phát tín hiệu cho sự phát triển ổn định vĩ mô của một quốc gia và là bước đệm để các cá thể trong nền kinh tế, nhất là những đối tác có quan hệ kinh doanh thương mại với BTW, phát triển bền vững, vì thế nhân tố này, về khía cạnh tổng quát nhất, luôn có tác động gián tiếp tới sự phát triển bền vững của Công ty.

Nhìn lại lịch sử tỷ giá năm 2015, quý III năm 2015 chứng kiến sự dao động mạnh của tỷ giá. Do ảnh hưởng lan rộng của việc Trung Quốc phá giá đồng Nhân dân tệ, Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã tăng tỷ giá bình quân liên ngân hàng và nới rộng biên độ giao dịch lên  $\pm 3\%$ . Năm 2016, cách tính tỷ giá mới: tỷ giá trung tâm (Đồng Việt Nam so với Đô la Mỹ và một số ngoại tệ khác) chính thức được áp dụng, căn cứ vào diễn biến tỷ giá bình quân gia quyền trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng, diễn biến tỷ giá trên thị trường quốc tế của một số đồng tiền của các nước có quan hệ thương mại, vay, trả nợ, đầu tư lớn với Việt Nam, các cân đối kinh tế vĩ mô, tiền tệ và phù hợp với mục tiêu chính sách tiền tệ. Chính sách điều hành tỷ giá mới mở ra hy vọng mới về một cơ chế chính sách tiền tệ linh hoạt hơn. Trước đây, việc Ổn định tỷ giá, Độc lập tiền tệ và Tự do hóa dòng vốn được xem là bộ ba bất khả thi (The impossible trinity), nguyên tắc này đã hạn chế rất lớn khả năng của Ngân hàng nhà nước trong việc điều hành chính sách tiền tệ. Cơ chế mới – Cơ chế tỷ giá mềm dẻo hơn sẽ giúp chính sách tiền tệ của Ngân hàng nhà nước bớt phụ thuộc vào mặt bằng lãi suất quốc tế khi VNĐ không còn lệ thuộc vào một đồng tiền nào đó.

## **2. Rủi ro về luật pháp**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh bởi hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước, bao gồm: luật doanh nghiệp, các chính sách thuế, các cam kết hội nhập, các quy định về bảo vệ môi trường... Khi tham gia thị trường chứng khoán, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về thị trường chứng khoán.

Việt Nam đang ở giai đoạn đầu của thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới, hệ thống văn bản pháp quy chưa hoàn thiện, chưa đồng bộ và hòa nhập với hệ thống luật, cũng như thông lệ quốc tế. Là một đất nước đang phát triển, các thể chế, chính sách cũng như pháp luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên thường có sự thay đổi. Chính sách và pháp luật có tác dụng định hướng phát triển chung cho nền kinh tế cũng như cho các doanh nghiệp. Do đó, mỗi thay đổi về mặt chính sách và pháp luật có thể tạo cơ hội hay rủi ro cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

### 3. Rủi ro đặc thù

Do công ty chứng khoán là một định chế đặc biệt, có nghiệp vụ đặc thù nên về mặt tổ chức có nhiều điểm khác biệt so với các công ty thông thường. Từng phòng ban, bộ phận, đơn vị kinh doanh nhỏ có trình độ chuyên môn hóa rất cao và có thể không phụ thuộc lẫn nhau (chẳng hạn giữa bộ phận môi giới và tự doanh hoặc bảo lãnh phát hành) đặt ra câu hỏi về cách thức quản trị, vận hành từng phòng ban nói riêng và cả hệ thống công ty nói chung.

Ngoài ra, nhân tố con người cũng là một đặc thù không thể không nhắc tới trong kinh doanh chứng khoán: do mối quan hệ với khách hàng cá nhân/ tổ chức ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của công ty nên một công ty có mối quan hệ với khách hàng tốt, được lòng các nhà đầu tư, nổi tiếng trong khâu tư vấn/ quan hệ khách hàng sẽ có thuận lợi hơn so với những đơn vị không thực hiện được điều này.

Cuối cùng, khi kinh doanh môi giới chứng khoán/ tự doanh chứng khoán không thể không nhắc tới các rủi ro từ thị trường chứng khoán. Đây là một nhân tố tác động trực tiếp đến mọi công ty chứng khoán. Thị trường chứng khoán bi quan sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến các công ty trong ngành và ngược lại. Mặc dù là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp nhưng không phải là yếu tố quyết định tất cả. Làm thế nào để vẫn hoạt động tốt dù cho thị trường chứng khoán đang đi xuống là câu hỏi làm đau đầu các nhà hoạch định chính sách, các cấp lãnh đạo và toàn thể nhân viên của những người hoạt động trong ngành.

### 4. Rủi ro của đợt chào bán

Đối với 21.005.800 cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh do Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh thực hiện chào bán ra công chúng mà không có cam kết bảo lãnh phát hành, đợt chào bán của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh có thể sẽ chịu rủi ro từ những ảnh hưởng từ thị trường. Trong trường hợp không phân phối hết số lượng cổ phiếu chào bán, Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc quyết định phương án xử lý cổ phần không bán hết tùy theo tình hình thực tế. Tuy nhiên, với tình hình kinh doanh ổn định và phát triển tốt của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh trong những năm vừa qua, cùng những phản ứng tích cực của nền kinh tế với các chính sách điều tiết của Chính phủ thời gian gần đây đã tạo niềm tin và gia tăng sự thu hút của nhà đầu tư đối với đợt chào bán này.

### 5. Rủi ro khác

Ngoài những loại rủi ro đã được liệt kê ở trên, còn có một số rủi ro mang tính bất khả kháng như các hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão, lụt,...), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo,... mà Công ty có thể sẽ phải đối mặt. Đây là những rủi ro ít có khả năng xảy ra, tuy nhiên nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty.



## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### 1. Tổ chức thực hiện chào bán - Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh

**Ông Lê Văn Thành**

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Tổ chức tư vấn – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

**Bà Trương Nguyễn Thiên Kim**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*(Theo Giấy ủy quyền số 01/2016/QĐ-DAS của Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á ngày 04/01/2016)*

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh và các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh cung cấp. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh cung cấp.

## IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Giới thiệu về tổ chức thực hiện chào bán

Tên Công ty	:	<b>Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh</b>
Tên tiếng Anh	:	BaoMinh Insurance corporation
Tên viết tắt	:	<b>Bảo Minh</b>
Vốn điều lệ	:	1.100.000.000.000 đồng
Trụ sở chính	:	Số 26 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại	:	(08) 3829 4180
Giấy phép hoạt động:	:	Giấy phép thành lập và hoạt động số 27GP/KDBH ngày 08/09/2004 do Bộ Tài chính ban hành
Tài khoản	:	19020028449668 tại Ngân hàng Techcombank – Phú Mỹ Hưng

#### 1.2 Lịch sử hình thành và phát triển

Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh thành lập ngày 28/11/1994, cổ phần hoá từ ngày 01/10/2004. Đến cuối năm 2000, hệ thống Bảo Minh đã phát triển được 22 chi nhánh và 12 văn phòng đại diện tại các tỉnh thành trên toàn quốc. Những năm tiếp theo, Bảo Minh tập trung mạnh nhằm phát triển thị trường, chỉ trong vòng 4 năm đã có thêm 16 văn phòng đại diện được nâng cấp lên thành chi nhánh, nâng tổng số lên 38 chi nhánh. Năm 2004, Bảo Minh chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Tổng Công ty Cổ phần. Đây là một bước ngoặt quan trọng, mở ra tiến trình mới trong quá trình phát triển mở rộng mạng lưới tại các vùng trọng tâm trọng điểm, đem lại kết quả doanh thu tăng cao tại các khu vực này. Năm 2005 – 2007, Tổng Công ty thành lập Bảo Minh Chợ Lớn, Bảo Minh Bến Thành, Bảo Minh Đông Đô, Bảo Minh Thăng Long và các công ty khác chủ yếu tại các tỉnh phía Bắc, góp phần hoàn chỉnh hệ thống kênh phân phối của Bảo Minh trên toàn quốc.

Đi đôi với việc phát triển hệ thống kênh phân phối là công tác phát triển nguồn nhân lực. Với uy tín thương hiệu và chính sách trọng dụng nhân tài và tạo cơ hội cho người lao động phát triển và thăng tiến trong nghề nghiệp, Bảo Minh đã thu hút được nhiều nhân tài từ các nơi về làm việc trong ngôi nhà Bảo Minh.

### III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT

▪ BCTC	Báo cáo tài chính
▪ BMI	Tên viết tắt của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh
▪ BMSC	Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh
▪ CBNV	Cán bộ nhân viên
▪ Công ty	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh
▪ DA	Dự án
▪ DAS	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á
▪ DT	Doanh thu
▪ ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh
▪ GCNĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
▪ HĐKD	Hoạt động kinh doanh
▪ HĐQT	Hội đồng quản trị
▪ LN	Lợi nhuận
▪ LNTT	Lợi nhuận trước thuế
▪ LNST	Lợi nhuận sau thuế
▪ KH	Kế hoạch
▪ TCDN	Tài chính doanh nghiệp
▪ TGĐ	Tổng Giám đốc
▪ TH	Thực hiện
▪ TVLK	Thành viên lưu ký
▪ UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
▪ VSD	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
▪ Tổ chức đăng ký chào bán	Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh
▪ Tổ chức kiểm toán	Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam
▪ Điều lệ Công ty	Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

## 2. **Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh**

Hiện nay, Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh là cổ đông lớn, sở hữu 21.005.800 cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh, chiếm tỷ lệ 70,019% tổng số cổ phiếu đã phát hành, tương ứng 70,019% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

## 3. **Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành**

Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh thực hiện chào bán 21.005.800 cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh ra công chúng, tương ứng tỷ lệ 70,019% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

## 4. **Tỷ lệ cổ phiếu chào bán trên cổ phiếu đang sở hữu**

Tỷ lệ cổ phiếu Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh chào bán trên tổng số cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh mà Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh đang sở hữu là: 100%.

## **V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN**

### 1. **Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

#### 1.1 **Giới thiệu về Công ty**

Tên Công ty	:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH</b>
Tên tiếng Anh	:	<b>BAOMINH SECURITIES JOINT STOCK COMPANY</b>
Tên viết tắt	:	<b>BMSC</b>
Vốn điều lệ	:	300.000.000.000 đồng
Trụ sở chính	:	Lầu 3 - Tòa nhà PaxSky - 34A Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP.HCM
Điện thoại	:	(08) 7306 8686 Fax: (08) 3824 7436
Website	:	<a href="https://www.bmsc.com.vn/">https://www.bmsc.com.vn/</a>
Giấy phép hoạt động:	:	Giấy phép số 90/UBCK-GP ngày 21/04/2008 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp.
Tài khoản	:	1191 0000 171 797 tại BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa

#### 1.2 **Lịch sử hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (BMSC) – Thành viên của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Minh, được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GP ngày 21/04/2008 với vốn điều lệ là 300 tỷ đồng. Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam hội nhập toàn diện trên nhiều lĩnh vực,

đặc biệt thị trường tài chính, một trong những lĩnh vực đóng vai trò quan trọng nhất của tiến trình hội nhập, BMSC ra đời góp một vị trí cho bức tranh tổng quát trên.

Được sáng lập và điều hành bởi những chuyên gia dày dặn kinh nghiệm, BMSC đã và đang tạo lập được uy tín và vị thế của mình trên thị trường chứng khoán Việt Nam. BMSC hi vọng mang lại nhiều lợi ích hơn cho cổ đông, khách hàng và đang hướng tầm nhìn chiến lược dài hạn đến mô hình ngân hàng đầu tư hiện đại và năng động.

Thông qua tiềm lực tài chính dồi dào, cơ sở vật chất khang trang, hệ thống công nghệ hiện đại, đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp và được đào tạo trong và ngoài nước, BMSC cam kết mang lại những lợi ích thiết thực cho khách hàng và trở thành người bạn đồng hành đáng tin cậy cho sự thành công của khách hàng đúng như phương châm của BMSC “Công nghệ hiện đại, tài chính vững bền”.

BMSC là một trong 15 Công ty chứng khoán được trao tặng danh hiệu Công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu của năm, trong cuộc bình chọn Doanh nghiệp và thành viên thị trường tiêu biểu năm 2009 do SGDCK Hà Nội và Báo Đầu tư tổ chức.

### 1.3 Ngành nghề kinh doanh và sản phẩm/dịch vụ của Công ty

Theo Giấy phép số 90/UBCK-GP ngày 21/04/2008 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp, Công ty được phép kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán như sau:

- Môi giới chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Tự doanh Chứng khoán
- Tư vấn doanh nghiệp và Bảo lãnh phát hành chứng khoán

## 2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

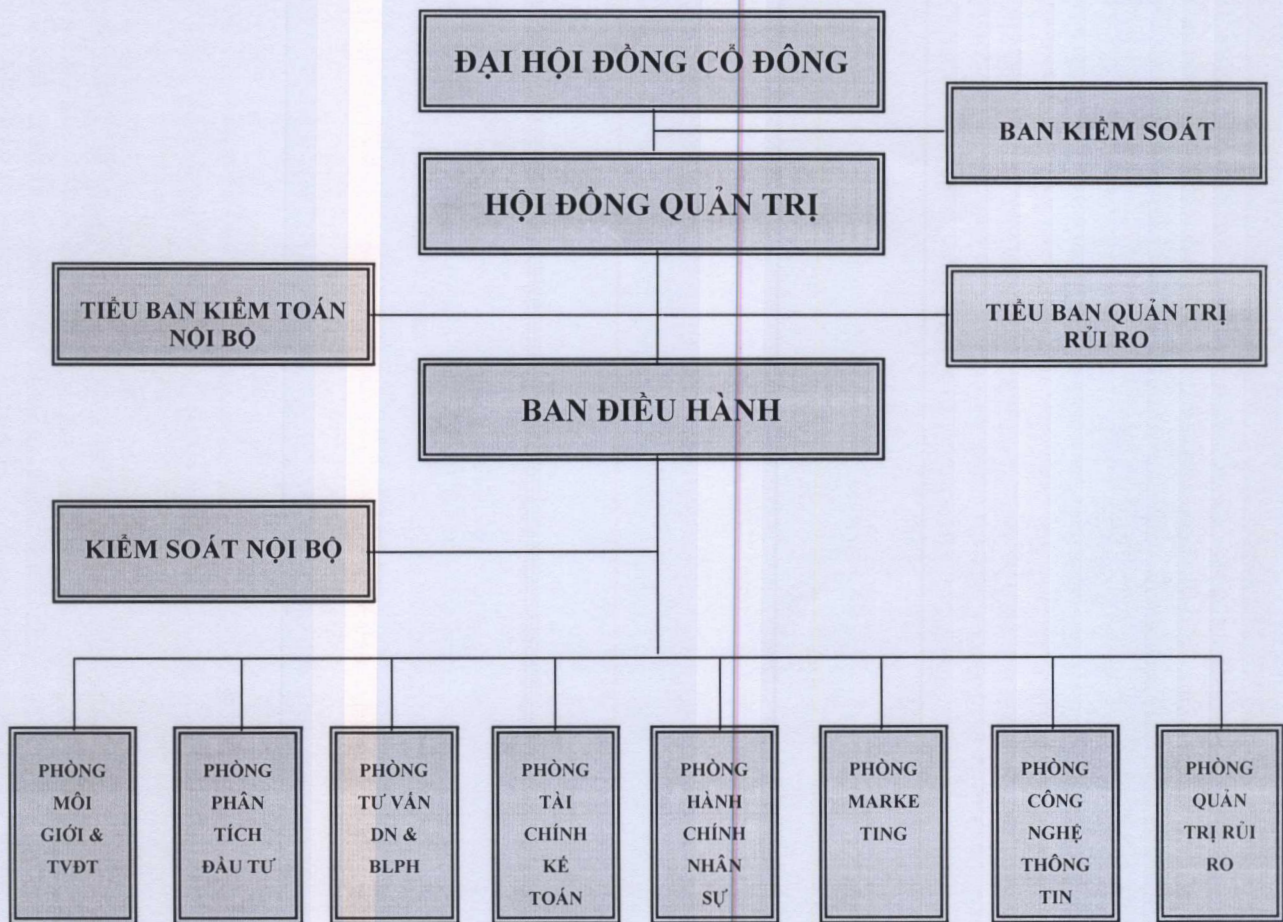
### ➤ **Trụ sở Công ty:**

- Địa chỉ: Lầu 3 - Tòa nhà PaxSky - 34A Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP.HCM
- Điện thoại: (08) 7306 8686 Fax: (08) 3824 7436
- Website: <https://www.bmsc.com.vn/>

### ➤ **Mô hình tổ chức của Công ty:**

Mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh được thể hiện ở sơ đồ sau:

**Hình 1: Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh**



Nguồn: BMSC

### 3. Cơ cấu quản lý của Công ty

#### 3.1 Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD)

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.

#### 3.2 Hội đồng quản trị (HDQT)

HDQT là cơ quan quản trị Công ty, hiện bao gồm 5 thành viên, định hướng, chỉ đạo hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm

quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.

### **3.3 Ban kiểm soát (BKS)**

BKS của Công ty gồm 03 thành viên, là cơ quan có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

### **3.4 Ban Tổng giám đốc**

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một (01) Tổng Giám đốc điều hành do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm chính sau:

- Điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo nhiệm vụ quy định cho Giám đốc/Tổng giám đốc tại Điều lệ tổ chức - hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành, Quy chế quản trị điều hành số 15/2011-BMSC/HĐQT ngày 26/10/2011, Luật doanh nghiệp hiện hành và các quyền khác theo quy định của pháp luật.
- Ký các loại báo cáo gửi các cơ quan quản lý theo yêu cầu.
- Ký báo cáo tài chính, báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính tháng, quý, bán niên, năm.
- Được toàn quyền quyết định và ký các hợp đồng, phụ lục hợp đồng (trừ những hợp đồng thuộc thẩm quyền của HĐQT)
- Ký các chứng từ của Công ty liên quan đến hoạt động nghiệp vụ tại Trung Tâm lưu ký Chứng khoán.
- Ký các chứng từ giao dịch với các tổ chức tín dụng, ngân hàng thương mại.
- Các ủy quyền khác theo quyết định của Hội Đồng Quản Trị.

### 3.5 Các phòng ban, đơn vị trong Công ty

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao. Các phòng ban của Công ty bao gồm:

**Phòng Môi giới và Tư vấn đầu tư chứng khoán:** Xây dựng chương trình đào tạo và tư vấn môi giới dịch vụ chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán. Tìm kiếm, duy trì mối quan hệ với khách hàng. Đặt lệnh giao dịch chứng khoán, thực hiện các dịch vụ về chứng khoán cho khách hàng. Quản lý cổ đông cho BMSC. Thực hiện, quản lý và hướng dẫn các sản phẩm tài chính tới khách hàng. Lưu ký chứng khoán và các công việc phát sinh từ lưu ký chứng khoán.

**Phòng Tư vấn doanh nghiệp và Bảo lãnh phát hành:** Tìm kiếm, khai thác và thực hiện các hoạt động tư vấn doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành. Tham mưu cho ban lãnh đạo Công ty những vấn đề thuộc lĩnh vực tư vấn.

**Phòng Phân tích và Đầu tư Tự doanh Chứng khoán:** Phân tích thị trường chứng khoán, công ty đại chúng, xây dựng danh mục margin, cầm cố chứng khoán. Tự doanh chứng khoán. Quản lý nguồn vốn, thanh toán bù trừ, đầu tư công cụ tài chính tiền tệ, trái phiếu chính phủ.

**Phòng Marketing:** Nghiên cứu tiếp thị thông tin, tìm hiểu nhu cầu của khách hàng. Khảo sát thị trường và khách hàng tiềm năng. Phân khúc thị trường, xác định mục tiêu, định vị thương hiệu. Phát triển sản phẩm, hoàn thiện sản phẩm và các thuộc tính mà thị trường mong muốn.

**Phòng Công nghệ thông tin:** Quản trị hệ thống phần mềm giao dịch chứng khoán và các phần mềm khác. Quản lý các gateway kết nối giữa core chứng khoán với các Sở, ngân hàng, nhà cung cấp dịch vụ. Xây dựng hệ thống mạng và hệ thống máy chủ cho công ty. Quản lý hệ thống tổng đài, hệ thống web.

**Phòng Hành Chính nhân sự:** Thực hiện công tác tuyển dụng nhân sự, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu và chiến lược của Công ty. Đảm bảo cho các bộ phận, cá nhân trong công ty thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, đạt hiệu quả trong công việc. Tổ chức việc quản lý hành chính, nhân sự toàn công ty.

**Phòng Quản trị rủi ro:** Theo dõi, đánh giá, cảnh báo những giao dịch vay tới hạn. Kiểm tra các thông số trên hệ thống phù hợp với các định mức cho phép mới nhất, xây dựng quy trình cho sản phẩm mới. Cấp và kiểm soát hạn mức theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Quản lý các trường hợp giao dịch đặc biệt trong hệ thống. Bảo đảm tính tuân thủ cơ chế quản lý rủi ro nghiệp vụ với các chuẩn mực mới nhất của BMSC và các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến QTRR. Phân tích các rủi ro gặp phải khi sử dụng các sản phẩm mới và các sản phẩm hiện hành. Cảnh báo những cổ phiếu biến động thu hồi



trước hạn. Theo dõi, đánh giá, cảnh báo rủi ro các khoản nợ, thu nợ của khách hàng, kiểm soát rủi ro thanh toán đối với các sản phẩm mới.

**Phòng kế toán:** Thu thập, xử lý, ghi chép và cung cấp thông tin chi tiết về hoạt động kế toán chung. Thu thập, xử lý, ghi chép và cung cấp thông tin chi tiết về tài khoản tiền của nhà đầu tư. Báo cáo tài chính và báo cáo theo luật định. Báo cáo quản trị và báo cáo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc.

### 3.6 Các tổ chức đoàn thể

Ban chấp hành công đoàn BMSC: Được tổ chức và thành lập nhằm chăm lo đời sống tinh thần cho Cán Bộ Công nhân viên BMSC, giúp đỡ người lao động BMSC trong các hoạt động có liên quan.

## 4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm 2014 – 2015

Bảng 1: Chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014 và 2015

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	Quý 1 năm 2016
Tổng tài sản	329.812.940.119	326.013.612.357	98,85%	331.530.348.058
Doanh thu thuần	25.341.600.403	21.921.168.459	86,50%	13.945.953.196
Lợi nhuận từ HĐKD	17.493.402.978	12.288.609.649	70,25%	12.180.326.461
Lợi nhuận khác	492.155.808	1.032.298	0,21%	474.095
Lợi nhuận trước thuế	17.985.558.786	12.289.641.947	68,33%	12.180.800.556
Lợi nhuận sau thuế	14.202.645.581	9.826.210.626	69,19%	9.744.651.025
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức	453	301	66,45%	300

Nguồn: BCTC năm 2014, 2015 đã kiểm toán của BMSC

## 5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 2: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty trong năm 2014 – 2015

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	15,651	37,295
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	15,651	37,295
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	0,027	0,025
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,027	0,025
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	0	0
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	Vòng	0,154	0,067
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	56,04%	44,83%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	8,85%	3,08%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8,61%	3,00%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	69,03%	56,05%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (Lợi nhuận sau thuế/Số cổ phiếu lưu hành)	Đồng/cổ phần	453	301

Nguồn: BMSC

Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty tăng mạnh trong năm 2015, lên hơn 37 lần từ mức 15,6 lần của năm 2014. Đặc thù công ty chứng khoán không có hàng tồn kho nên hệ số thanh toán ngắn hạn và nhanh là như nhau, cũng như không có chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho. Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn như nợ/ tổng tài sản hoặc nợ/vốn chủ sở hữu giảm nhẹ không đáng kể. Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của BMSC năm 2015 giảm đôi chút so với năm 2014 do năm này lợi nhuận sau thuế của công ty sụt giảm.

## 6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty – năm 2016

Bảng 3: Kế hoạch tài chính năm 2016 của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	So sánh KH 2016/TH 2015
Doanh thu thuần	21.921	25.164	114.8%
Lợi nhuận sau thuế	9.826	14.486	147.4%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	44.8%	57.5%	128.3%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	3.33%	4.83%	145.0%
Cổ tức	4%		

Nguồn: BMSC

### Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức:

- Năm 2016, BMSC vẫn duy trì doanh thu chủ yếu đến từ nguồn tiền gửi ngân hàng. Bên cạnh đó, doanh thu còn có sự góp mặt của mảng tự doanh chứng khoán, hoạt động tự doanh của Công ty trong năm 2016 bán chứng khoán tự doanh để cơ cấu lại danh mục đầu tư khi đạt được lợi tức mong đợi.
- Các hoạt động kinh doanh khác Công ty hoạt động trên cơ sở thận trọng để đảm bảo an toàn nguồn vốn.

### 7. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính hiện nay của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh, cùng với việc phân tích thị trường, Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh dự kiến trong năm 2016 là khả thi nếu không gặp phải những rủi ro không lường trước được và những yếu tố bất khả kháng khác.

Chúng tôi lưu ý rằng nhận xét trên của chúng tôi chỉ có tính chất tham khảo cho các nhà đầu tư, dựa trên cơ sở các thông tin thu thập được. Chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo.

### 8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Không có.

9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán

Không có.

## VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

### 1. Loại cổ phiếu

Toàn bộ cổ phiếu chào bán của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh là cổ phiếu phổ thông.

### 2. Mệnh giá

Mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

### 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán

Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán ra công chúng của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh là **21.005.800 cổ phiếu**.

### 4. Giá chào bán dự kiến

Giá chào bán dự kiến: 11.000 đồng/ cổ phiếu.

### 5. Phương pháp tính giá

Căn cứ Báo cáo xác định giá cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh do DAS lập ngày 24/03/2016, giá cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh được xác định theo 3 phương pháp: Giá sổ sách có tính đến các yếu tố khác, Phương pháp so sánh P/B, Phương pháp so sánh P/E. Giá cổ phiếu không thấp hơn Giá trị sổ sách theo phương pháp có tính đến các yếu tố khác (TT 127/2014/TT-BTC) là 10.598 đồng/cổ phần.

Dựa trên các căn cứ trên, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh đã ban hành Nghị quyết số 0651/2016-BM/HĐQT ngày 24/05/2016 về việc thông qua Phương án thoái vốn của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh, trong đó phê duyệt mức giá khởi điểm để bán đấu giá là 11.000 đồng/cổ phần.

### 6. Phương thức phân phối

Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh thực hiện bán đấu giá công khai 21.005.800 cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh thông qua Tổ chức tài chính trung gian.

Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á.

Việc bán đấu giá cổ phiếu BMSC sẽ được Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh thực hiện công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Đối tượng được tham gia đấu giá: Tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của doanh nghiệp tại Việt Nam.

Điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá: Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá.

## 7. Thời gian phân phối cổ phiếu

Cổ phiếu dự kiến được phân phối trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Thời gian chào bán dự kiến: Tháng 06 – Tháng 07 năm 2016

### Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu BMSC

STT	Công việc	Thời gian	Thực hiện	Ghi chú
1	Nhận Giấy phép chào bán cổ phiếu	D	BMI	
2	Công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định	D+1 → D+7	BMI	
3	Đăng ký đấu giá và nộp tiền đặt cọc	D+3 → D+23	DAS	Thời gian nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu là 20 ngày
4	Tổ chức buổi đấu giá cổ phiếu BMSC	D+28	DAS	
5	Thu tiền mua cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá	D+29 → D+37	DAS	
6	Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng đấu giá	D+29 → D+34	DAS	
7	Tổng kết thu tiền và báo cáo kết quả đấu giá cho BMI	D+39 → D+41	DAS	
8	BMI xử lý cổ phần chào bán không hết	D+42 → D+52	BMI	
9	Báo cáo kết quả chào bán cho UBCK	D+55	BMI	

(Ghi chú: Ngày D được tính theo ngày làm việc và lịch trình phân phối cổ phiếu này sẽ được thông báo chính thức sau khi Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh nhận Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán).

## 8. Đăng ký mua cổ phiếu

Phương thức đăng ký tham gia đấu giá cổ phiếu BMSC sẽ được thực hiện theo Quy chế đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ban hành và công bố. Trong đó, thời hạn đăng ký mua cổ phiếu đảm bảo thời gian để nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu là 20 ngày.

Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư đăng ký mua tối thiểu là 21.000.000 cổ phiếu.

Do khối lượng đăng ký mua cổ phiếu của nhà đầu tư tham gia đấu giá vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) nên phải có nghĩa vụ thực hiện công bố thông tin liên quan đến chào mua công khai. Cụ thể, Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cổ phần không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai với Ủy ban chứng khoán nhà nước, tuy nhiên, tổ chức và cá nhân đăng ký đấu giá với khối lượng nêu trên phải thực hiện báo cáo với Tổ chức thực hiện bán đấu giá, Tổ chức chào bán và công bố thông tin trước khi thực hiện bán (07) ngày về số lượng cổ phần dự kiến chào mua công khai theo mẫu thông báo tại Phụ lục số 29 ban hành kèm theo Thông tư số 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/10/2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu (ngoại trừ nội dung Giá chào mua).

#### **9. Phương án xử lý cổ phần không bán hết**

Sau khi chào bán cổ phần thông qua đấu giá mà vẫn còn cổ phần không bán hết (do không có nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 1 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá hoặc nhà đầu tư trúng đấu giá không nộp tiền mua cổ phần...), Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc quyết định phương án xử lý cổ phần không bán hết tùy theo tình hình thực tế.

#### **10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài**

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với cổ đông là người nước ngoài. Vì vậy cổ đông là người nước ngoài có thể tham gia mua bán cổ phiếu của Công ty theo quy định của Pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tính đến ngày 31/12/2015, tỷ lệ nắm giữ của cổ đông người nước ngoài đối với cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh là 0%.

#### **11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng**

Không có.

#### **12. Các loại thuế có liên quan:**

**Thuế Thu nhập doanh nghiệp:** Hiện tại, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định với mức thuế suất là 20%

**Thuế Giá trị gia tăng:** Công ty nộp thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10% cho các loại sản phẩm.

**Thuế thu nhập cá nhân:** Các nhà đầu tư khi tham gia thị trường chứng khoán chịu thuế Thu nhập cá nhân theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007. Theo quy định, nhà đầu tư có thể áp dụng một trong hai cách sau để xác định mức thuế phải nộp: 0,1% trên tổng giá trị giao dịch hoặc 20% trên tổng lợi nhuận từ đầu tư chứng khoán. Ngoài ra, theo nghị định 111/2013/TT-BTC, cổ tức nhận được từ việc góp vốn mua cổ phần sẽ chịu thuế suất 5%.

**Phí chuyển nhượng cổ phiếu:** Người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng không phải nộp phí chuyển nhượng cho BMSC.

### 13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán 21.005.800 cổ phiếu BMSC của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh, chi tiết như sau:

**Người thụ hưởng** : Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh

**Ngân hàng** : Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank

**Số tài khoản** : 19120028449018

**Địa chỉ ngân hàng** : Tòa nhà Capital Tower, số 6 Nguyễn Khắc Viện, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM

**Số điện thoại** : 085 412 0001

## VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh thực hiện đợt chào bán cổ phiếu BMSC ra công chúng với mục đích thu hồi vốn đầu tư, tái cơ cấu danh mục và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho Bảo Minh.

## VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Tổ chức tư vấn

#### ❖ Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

##### ➤ Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 2 và tầng 3, tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP.HCM

Điện thoại: (08) 38 336 333 Fax: (08) 38 333 891

Website: www.dag.vn

##### ➤ Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3944 5175 Fax: (04) 3944 5178



➤ **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (08) 38 218 666 Fax: (08) 39 144 136

❖ **Ý kiến của Tổ chức tư vấn phát hành về đợt chào bán:**

Dựa trên cơ sở các thông tin mà Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á thu thập được về Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh và đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh vẫn đang hoạt động ổn định nên khả năng đợt chào bán được thực hiện thành công là khả thi.

**2. Tổ chức kiểm toán**

❖ **Công ty PricewaterhouseCoopers Việt Nam**

Địa chỉ : Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, Tp. HCM, Việt Nam.

Điện thoại: 08 38230796

Website : [www.pwc.com/vn](http://www.pwc.com/vn)

**IX. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY**

Các thông tin tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh trong Bản cáo bạch được trích từ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 và 2015 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh. Các thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hoàn toàn được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2016

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH**

TỔNG GIÁM ĐỐC 



LÊ VĂN THÀNH

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC 



TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM